

Số: 308 /QĐ-VHL

Hà Nội, ngày 05 tháng 5 năm 2018

VIỆN TOÁN HỌC

Số:.....84.....

ĐÊN Ngày: 07/05/2018

Chuyển:.....

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động**  
**của Trung tâm Quốc tế Đào tạo và Nghiên cứu Toán học**

**CHỦ TỊCH**

**VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM**

Căn cứ Nghị định số 60/2017/NĐ-CP ngày 15/05/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 307 /QĐ-VHL ngày 05 / 5 /2018 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam về việc thành lập Trung tâm Quốc tế Đào tạo và Nghiên cứu Toán học trực thuộc Viện Toán học;

Xét đề nghị của Viện trưởng Viện Toán học và Trưởng Ban Tổ chức  
- Cán bộ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trung tâm Quốc tế Đào tạo và Nghiên cứu Toán học.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Trưởng Ban Tổ chức - Cán bộ, Trưởng Ban Kế hoạch - Tài chính, Viện trưởng Viện Toán học, Giám đốc Học viện Khoa học và Công nghệ và Giám đốc Trung tâm Quốc tế Đào tạo và Nghiên cứu Toán học chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Phó TTCP Vũ Đức Đam (để b/c);
- Đảng ủy Viện Hàn lâm;
- Lãnh đạo Viện Hàn lâm;
- Bộ Khoa học và Công nghệ (để đăng ký hoạt động);
- Ủy ban Quốc gia UNESCO của Việt Nam (để b/c);
- Website Viện Hàn lâm;
- Lưu: VT, TCCB. Th.



Châu Văn Minh

## QUY CHẾ

**Tổ chức và hoạt động của Trung tâm Quốc tế Đào tạo và Nghiên cứu Toán học**  
(Kèm theo Quyết định số 308/QĐ-VHL ngày 05 tháng 5 năm 2018  
của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam)

### Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định cơ cấu tổ chức và hoạt động của Trung tâm Quốc tế Đào tạo và Nghiên cứu Toán học (sau đây gọi tắt là Trung tâm).

#### Điều 2. Vị trí pháp lý

1. Trung tâm là đơn vị sự nghiệp công lập, hoạt động trong lĩnh vực đào tạo và nghiên cứu toán học, trực thuộc Viện Toán học, do Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam quyết định thành lập.

2. Trung tâm có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước Việt Nam và ngân hàng thương mại. Trung tâm có trụ sở đặt tại Viện Toán học.

3. Trung tâm có tên giao dịch tiếng Anh là: International Centre of Research and Postgraduate Training in Mathematics (viết tắt là ICRTM).

4. Trung tâm được tổ chức và hoạt động theo Luật Khoa học và Công nghệ, Luật Giáo dục đại học và các quy định của Viện Hàn lâm, theo Thỏa thuận giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên Hợp Quốc (UNESCO) về việc thành lập Trung tâm dạng 2 dưới sự bảo trợ của UNESCO “Trung tâm Quốc tế Đào tạo và Nghiên cứu Toán học” do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và Tổng Giám đốc UNESCO ký ngày 25/8/2017 (sau đây gọi tắt là Thỏa thuận).

5. Trung tâm được sử dụng logo của UNESCO trong các văn bản và các trang thông tin của mình.

### Chương II MỤC TIÊU, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

#### Điều 3. Mục tiêu

Thực hiện các cam kết của Chính phủ với UNESCO trong Thỏa thuận. Cụ thể:



1. Tiến hành nghiên cứu và đào tạo trong lĩnh vực Toán học theo những chuẩn mực quốc tế cao nhất;
2. Thông qua các lớp học và hội nghị/hội thảo, hình thành một trung tâm quốc tế xây dựng tiềm lực trong khoa học cơ bản;
3. Hỗ trợ các hoạt động nghiên cứu ở những nơi Toán học chưa thực sự phát triển trong khu vực Châu Á - Thái Bình Dương và Châu Phi;
4. Tham gia tư vấn cho các nhà hoạch định chính sách, chuyên gia giáo dục và công chúng để tăng cường tiềm năng nghiên cứu và phát triển trong và ngoài khu vực.

#### **Điều 4. Chức năng và nhiệm vụ**

- 1.. Đào tạo tài năng, nâng cao trình độ chuyên môn về Toán học cho công dân Việt Nam và công dân của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á cũng như của các vùng lân cận và Châu Phi;
2. Góp phần xây dựng đội ngũ giảng dạy, nghiên cứu và ứng dụng Toán học có trình độ cao;
3. Thúc đẩy hợp tác đào tạo và nghiên cứu Toán học trong khu vực và quốc tế;
4. Phối hợp với Học viện Khoa học và Công nghệ của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (sau đây gọi tắt là Viện Hàn lâm) xây dựng chương trình và tổ chức đào tạo thạc sĩ Toán học trình độ quốc tế;
5. Xây dựng chương trình và tổ chức đào tạo tiến sĩ Toán học trình độ quốc tế;
6. Tổ chức hình thức nghiên cứu sau tiến sĩ về Toán học, góp phần đào tạo các nhà toán học trẻ thành chuyên gia về Toán học;
7. Hợp tác với Chương trình Quốc tế về Khoa học cơ bản (IBSP) của UNESCO, Trung tâm Quốc tế Vật lý lý thuyết (ICTP) tại Trieste, Italia và các tổ chức khoa học khác, tổ chức các sự kiện khoa học và chuyển giao tri thức về Toán, thông qua các hoạt động ngắn hạn, bao gồm các lớp học, hội thảo, hội nghị, seminar phù hợp với các chương trình của UNESCO;
8. Thúc đẩy hợp tác nghiên cứu và ứng dụng Toán học với các trường đại học, viện nghiên cứu trong nước và quốc tế, trong đó có chú ý đặc biệt tới các quốc gia Đông Nam Á, Châu Á - Thái Bình Dương và châu Phi, nơi nghiên cứu toán học chưa thực sự phát triển;
9. Đảm bảo vị thế cao của Toán học Việt Nam, tiến tới trở thành Trung tâm Toán học hàng đầu của Khu vực Đông Nam Á;
10. Tham gia tư vấn cho các nhà hoạch định chính sách, chuyên gia giáo dục và công chúng trong lĩnh vực Toán học để tăng cường tiềm năng nghiên cứu và phát triển trong khu vực.

## **Điều 5. Quyền tự chủ**

1. Trung tâm được quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự và tài chính sau khi được Viện Hàn lâm duyệt chỉ tiêu và các định mức chi tiêu.

2. Về thực hiện nhiệm vụ:

a) Xây dựng và phối hợp triển khai kế hoạch đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ và sau tiến sĩ trong những lĩnh vực Toán học phục vụ yêu cầu phát triển của đất nước và hợp tác quốc tế;

b) Quyết định các hoạt động nghiên cứu khoa học;

c) Quyết định việc tuyển chọn và tài trợ cho các học viên, nghiên cứu sinh và thực tập sinh sau tiến sĩ đến đào tạo và nghiên cứu tại Trung tâm;

d) Quyết định các hoạt động hợp tác quốc tế, đoàn ra và đoàn vào.

3. Về tổ chức bộ máy, nhân sự:

a) Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị trực thuộc Trung tâm;

b) Tuyển chọn viên chức, cán bộ hợp đồng giảng dạy và nghiên cứu, khách mời theo các tiêu chuẩn riêng do Trung tâm quy định và tuân theo quy định của pháp luật;

c) Ký kết hợp đồng làm việc, quản lý, sử dụng và chấm dứt hợp đồng theo thỏa thuận.

4. Về tài chính:

a) Huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực nhằm thực hiện chức năng và nhiệm vụ của Trung tâm;

b) Tiếp nhận các khoản viện trợ, tài trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm;

c) Quyết định sử dụng nguồn kinh phí theo quy định của Nhà nước, quy chế chi tiêu nội bộ của Trung tâm và quy chế tài chính do Viện Hàn lâm ban hành.

## **Điều 6. Trách nhiệm xã hội**

1. Trung tâm có trang tin điện tử riêng, thường xuyên cập nhật các thông tin về tổ chức bộ máy và hoạt động của Trung tâm;

2. Trung tâm có trách nhiệm thông báo công khai trên trang tin điện tử và các bản tin của Trung tâm và định kỳ báo cáo Viện Toán học, Viện Hàn lâm, Bộ Khoa học và Công nghệ, Ủy ban Quốc gia UNESCO của Việt Nam về các hoạt động về đào tạo, nghiên cứu và hợp tác quốc tế cũng như thu chi tài chính của Trung tâm;

3. Thu hút sự tham gia của xã hội vào việc xây dựng cơ sở vật chất, hỗ trợ kinh phí cho học viên hoặc giảng viên của Trung tâm làm việc và đóng góp ý kiến cho các hoạt động của Trung tâm;

4. Phổ biến, chuyển giao trong cộng đồng các tri thức khoa học, các kết quả nghiên cứu và ứng dụng Toán học thực hiện tại Trung tâm;

5. Tuân thủ các quy định của pháp luật về việc quản lý, sử dụng cơ sở vật chất và mua sắm trang thiết bị bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

### **Điều 7. Đánh giá hoạt động**

1. Hàng năm, Trung tâm phối hợp với Viện Toán học xây dựng báo cáo trình Viện Hàn lâm, Bộ Khoa học và Công nghệ, Ủy ban Quốc gia UNESCO của Việt Nam về kết quả hoạt động của Trung tâm.

2. Hai năm một lần, Trung tâm phối hợp với Viện Toán học báo cáo Viện Hàn lâm, Bộ Khoa học và Công nghệ, Ủy ban Quốc gia UNESCO của Việt Nam và UNESCO về những đóng góp của Trung tâm đối với các mục tiêu trong chương trình của UNESCO. Trước khi gửi UNESCO, từng báo cáo của Trung tâm phải được trình lên Viện Hàn lâm phê duyệt.

3. Kết quả hoạt động của Trung tâm sẽ được đánh giá định kỳ sáu (06) năm một lần, hoặc bất kì thời điểm nào khi có yêu cầu của UNESCO với sự tham gia của các nhà khoa học, quản lý do UNESCO chỉ định.

## **Chương III TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ**

### **Điều 8. Cơ cấu tổ chức**

1. Trung tâm có Ban Điều hành, Ban Giám đốc, Văn phòng, Hội đồng Khoa học và các nhóm nghiên cứu.

2. Biên chế của Trung tâm bao gồm viên chức cơ hữu, làm việc thường xuyên, đảm bảo các hoạt động thường nhật tại Trung tâm. Biên chế không bao gồm các cán bộ hợp đồng giảng dạy, khách mời, cộng tác viên của Trung tâm.

### **Điều 9. Ban Điều hành**

1. Ban Điều hành có trách nhiệm định hướng và giám sát các hoạt động của Trung tâm.

2. Ban Điều hành bao gồm các thành viên sau:

a) Đại diện của Viện Hàn lâm, giữ chức Trưởng ban;

b) Đại diện của Bộ Khoa học và Công nghệ;

c) Đại diện của Viện Toán học;

d) Thư ký điều hành của Chương trình Quốc tế về Khoa học cơ bản của UNESCO (IBSP) hoặc đại diện, được Tổng giám đốc UNESCO đề xuất;

- d) Giám đốc của ICTP hoặc đại diện, được Tổng Giám đốc UNESCO đề xuất;
- e) Đại diện từ những nước khác tham gia vào Trung tâm theo Điều 10, Khoản 2 của Thỏa thuận (nếu có).

2. Thành viên của Ban Điều hành do Chủ tịch Viện Hàn lâm bổ nhiệm, miễn nhiệm, cho từ chức theo quy định của pháp luật trên cơ sở đề xuất của Viện trưởng Viện Toán học. Nhiệm kỳ hoạt động của Ban Điều hành là 06 năm và có thể được xem xét bổ nhiệm lại.

3. Ban Điều hành thực hiện:

- a) Phê duyệt chương trình dài hạn và trung hạn của Trung tâm;
- b) Phê duyệt kế hoạch công tác hàng năm của Trung tâm;
- c) Kiểm tra các báo cáo hàng năm của Giám đốc Trung tâm, kể cả báo cáo tự đánh giá hai năm một lần về những đóng góp của Trung tâm đối với các mục tiêu trong chương trình của UNESCO;
- d) Kiểm tra báo cáo kiểm toán độc lập định kỳ của các báo cáo tài chính của Trung tâm và giám sát việc lưu trữ hồ sơ kế toán cần thiết cho sự chuẩn bị các báo cáo tài chính;
- đ) Thông qua các quy tắc, quy định và xác định các thủ tục tài chính, hành chính và quản lý nhân viên của Trung tâm theo quy định của pháp luật Việt Nam;
- e) Quyết định về sự tham gia của các tổ chức khu vực liên chính phủ, các tổ chức quốc tế vào hoạt động của Trung tâm.

4. Ban Điều hành họp thường kỳ, ít nhất mỗi năm một lần; phiên họp bất thường có thể được triệu tập bởi Trưởng ban, theo quyết định của mình hoặc theo yêu cầu của Tổng Giám đốc UNESCO hoặc của hai phần ba số thành viên của Ban Điều hành. Trung tâm có trách nhiệm thanh toán các chi phí liên quan đến việc tổ chức các cuộc họp của Ban.

5. Ban Điều hành thông qua quy chế hoạt động của mình. Chương trình của cuộc họp đầu tiên do Bộ Khoa học và Công nghệ và UNESCO xác định.

## **Điều 10. Ban Giám đốc**

1. Ban Giám đốc Trung tâm bao gồm Giám đốc và không quá ba (03) Phó Giám đốc. Nhiệm kỳ hoạt động của Giám đốc và Phó giám đốc Trung tâm là ba (03) năm và có thể được xem xét bổ nhiệm lại.

Giám đốc Trung tâm do Chủ tịch Viện Hàn lâm bổ nhiệm, miễn nhiệm, cho từ chức theo quy định của Viện trưởng Viện Toán học.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Giám đốc:

- a) Là người đứng đầu và là chủ tài khoản của Trung tâm; chịu trách nhiệm trước Ban Điều hành, Viện trưởng Viện Toán học và Chủ tịch Viện Hàn lâm về toàn bộ hoạt động của Trung tâm theo quy định của pháp luật.

b) Đề xuất Phó Giám đốc để Viện trưởng Viện Toán học trình Chủ tịch Viện Hàn lâm xem xét, quyết định bổ nhiệm;

c) Đề xuất danh sách Hội đồng Khoa học để Viện trưởng Viện Toán học trình Chủ tịch Viện Hàn lâm xem xét, quyết định thành lập;

d) Xây dựng chương trình phát triển dài hạn và trung hạn, kế hoạch công tác hàng năm; trình Ban Điều hành phê duyệt;

d) Xây dựng và ban hành các quy chế chi tiêu nội bộ. Tuyển chọn nhân viên và thành lập các nhóm nghiên cứu;

e) Tuyển chọn học viên, mồi giảng viên và cộng tác viên nghiên cứu;

f) Xây dựng và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt kinh phí hoạt động từng năm của Trung tâm;

g) Quyết định mức chi tiêu, sử dụng và điều hành kinh phí trên cơ sở kinh phí được cấp;

h) Tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác từng năm của Trung tâm;

i) Mua sắm trang thiết bị cho Trung tâm;

k) Thực hiện công tác đối ngoại với các trường đại học, viện nghiên cứu và các cơ quan khác trong nước;

l) Thực hiện hoạt động hợp tác quốc tế;

m) Báo cáo Ban Điều hành, Chính phủ và UNESCO khi nhận được thông báo của các thành viên khác về nhu cầu tham gia vào các hoạt động của Trung tâm theo Điều 10, Khoản 2 của Thỏa thuận;

n) Báo cáo Ban Điều hành, Viện trưởng Viện Toán học và Chủ tịch Viện Hàn lâm về kết quả và hiệu quả hoạt động hàng năm và định kỳ hoặc đột xuất của Trung tâm.

3. Phó Giám đốc Trung tâm là người giúp việc cho Giám đốc, chịu trách nhiệm trước pháp luật và Giám đốc về các lĩnh vực công tác được phân công. Phó Giám đốc Trung tâm do Chủ tịch Viện Hàn lâm bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Viện trưởng Viện Toán học.

4. Thành viên của Ban Giám đốc Trung tâm có thể làm việc toàn bộ thời gian hoặc kiêm nhiệm và được hưởng lương, thù lao theo thời gian thực tế làm việc tại Trung tâm.

## **Điều 11. Hội đồng Khoa học**

1. Hội đồng Khoa học của Trung tâm do Chủ tịch Viện Hàn lâm thành lập theo đề nghị của Viện trưởng Viện Toán học.

2. Hội đồng Khoa học có 7 hoặc 9 thành viên, bao gồm các nhà toán học Việt Nam và quốc tế, là các chuyên gia hàng đầu trong lĩnh vực nghiên cứu của mình và tích cực tham gia vào hoạt động đào tạo và nghiên cứu Toán học ở Việt Nam.

### 3. Hội đồng Khoa học có trách nhiệm:

- a) Tư vấn khoa học và chính sách phát triển các chương trình khoa học dài hạn và trung hạn của Trung tâm, cũng như tư vấn xây dựng kế hoạch công tác hàng năm của Trung tâm;
- b) Hỗ trợ thẩm định các hoạt động của Trung tâm;
- c) Khuyến nghị về việc lựa chọn tối ưu các tổ chức nghiên cứu, phát triển và các chuyên gia có thể hợp tác với Trung tâm.

4. Hội đồng Khoa học họp ít nhất 6 tháng một lần. Phiên họp của Hội đồng Khoa học được xem là hợp lệ khi có từ 2/3 số ủy viên tham gia họp. Các nghị quyết của Hội đồng Khoa học được thông qua nếu số ý kiến tán thành lớn hơn  $\frac{1}{2}$  số thành viên của Hội đồng. Trong trường hợp vắng mặt, Chủ tịch Hội đồng ủy quyền cho một ủy viên của Hội đồng khoa học điều khiển phiên họp của Hội đồng.

### Điều 12. Văn phòng

1. Văn phòng của Trung tâm có nhiệm vụ tham mưu và giúp Ban Giám đốc Trung tâm thực hiện các hoạt động của Trung tâm theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Văn phòng được điều hành bởi Chánh Văn phòng. Trong trường hợp cần thiết có thể bổ nhiệm Phó Chánh Văn phòng để giúp việc cho Chánh Văn phòng.

3. Nhân viên Văn phòng bao gồm: Kế toán trưởng, Thủ quỹ, các thư ký hành chính, khoa học và đào tạo, lái xe, bảo vệ và nhân viên phục vụ. Trong trường hợp cần thiết, các vị trí này có thể được kiêm nhiệm bởi các nhân viên của Viện Toán học.

### Điều 13. Các nhóm nghiên cứu

1. Các nhóm nghiên cứu được Giám đốc Trung tâm thành lập để thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và đào tạo phù hợp với từng giai đoạn phát triển của Trung tâm.

2. Mỗi nhóm nghiên cứu được lãnh đạo bởi một trưởng nhóm, là cán bộ biên chế của Trung tâm, được tuyển chọn theo các điều khoản tại Điều 14 của Quy chế này.

### Điều 14. Viên chức nghiên cứu và giảng dạy

1. Cán bộ nghiên cứu và giảng dạy của Trung tâm bao gồm cán bộ biên chế (viên chức giảng dạy và nghiên cứu) và cán bộ hợp đồng (thỉnh giảng, trợ giảng, hướng dẫn nghiên cứu).

2. Viên chức nghiên cứu và giảng dạy có học vị tiến sĩ và là những nhà toán học xuất sắc, có khả năng hướng dẫn nhóm nghiên cứu.

3. Viên chức nghiên cứu và giảng dạy được tuyển chọn công khai, nghiêm ngặt trên cơ sở thành tích nghiên cứu Toán học.

4. Viên chức nghiên cứu và giảng dạy có các nghĩa vụ và quyền lợi sau:

a) Thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật, của Viện Hàn lâm và của Trung tâm;

b) Hoàn thành nhiệm vụ giảng dạy và hướng dẫn nghiên cứu theo phân công của Trung tâm;

c) Tích cực nghiên cứu khoa học;

d) Tích cực tham gia các hoạt động chung của Trung tâm;

đ) Ngoài lương cơ bản theo chế độ hiện hành của nhà nước, còn được hưởng thù lao giảng dạy và hướng dẫn nghiên cứu theo quy chế chi tiêu nội bộ của Trung tâm.

#### **Điều 15. Cán bộ hợp đồng giảng dạy và nghiên cứu**

1. Cán bộ hợp đồng giảng dạy và nghiên cứu của Trung tâm làm việc trên cơ sở hợp đồng có thời hạn, để thực hiện công việc giảng dạy và hướng dẫn nghiên cứu học viên và thực tập sinh sau tiến sĩ của Trung tâm.

2. Cán bộ hợp đồng giảng dạy và nghiên cứu của Trung tâm là những nhà toán học có học vị tiến sĩ, có kết quả nghiên cứu tốt và có khả năng giảng dạy bằng tiếng Anh.

3. Cán bộ kiêm nhiệm được Giám đốc Trung tâm mời từ Viện Toán học và các trường đại học ngoài nước và trong nước, trên cơ sở tư vấn của Hội đồng Khoa học.

4. Cán bộ hợp đồng giảng dạy và nghiên cứu thực hiện các nghĩa vụ và quyền lợi theo thỏa thuận ghi trong hợp đồng, về các mặt:

a) Giảng dạy, hướng dẫn nghiên cứu, và nghiên cứu theo kế hoạch của Trung tâm;

b) Tham gia các hoạt động khoa học chung của Trung tâm;

c) Hướng thù lao giảng dạy và hướng dẫn nghiên cứu theo quy chế chi tiêu nội bộ của Trung tâm;

d) Hỗ trợ đi lại, chỗ ở, phòng làm việc và các phương tiện làm việc tại Trung tâm.

#### **Điều 16. Khách mời**

1. Khách mời là những nhà khoa học có uy tín cao (trong và ngoài nước), được Ban Giám đốc trực tiếp mời đến trao đổi hoặc cộng tác với một nhóm nghiên cứu trong một thời gian nhất định, đến giảng bài hoặc đọc báo cáo khoa học tại hội nghị, hội thảo, lớp đào tạo ngắn hạn, seminar, tham gia các hội đồng bảo vệ luận văn, luận án.

2. Khách mời có thể được trả một phần chi phí đi lại, tiền ăn ở và thù lao theo thỏa thuận giữa hai bên. Mức chi trả căn cứ vào quy định của Nhà nước, quy chế chi tiêu nội bộ và khả năng tài chính của Trung tâm.

## Chương IV ĐÀO TẠO, NGHIÊN CỨU VÀ HỢP TÁC

### **Điều 17. Mục tiêu và nguyên tắc đào tạo**

1. Mục tiêu: Đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ và sau tiến sĩ có trình độ cao, đạt chuẩn quốc tế, có khả năng nghiên cứu hoặc ứng dụng Toán học, có khả năng đóng góp vào việc thúc đẩy hợp tác trong khu vực và quốc tế trong nghiên cứu và đào tạo Toán học. Tiến sĩ đào tạo tại Trung tâm có kết quả nghiên cứu đăng ở các tạp chí quốc tế có uy tín.

2. Nguyên tắc: Đề cao chất lượng, khuyến khích các hướng nghiên cứu đỉnh cao, các hướng nghiên cứu thời sự, có khả năng ứng dụng cao; đề cao tính năng động của học viên, hợp tác quốc tế chặt chẽ. Việc đào tạo thạc sĩ được kết hợp với Học viện Khoa học và Công nghệ của Viện Hàn lâm. Việc đào tạo tiến sĩ được kết hợp với Viện Toán học của Viện Hàn lâm. Thiết lập và mở rộng các chương trình đào tạo thạc sĩ và tiến sĩ liên kết với các đại học tiên tiến ở nước ngoài.

### **Điều 18. Chương trình đào tạo và giáo trình**

1. Đào tạo các chuyên ngành thạc sĩ theo danh mục các chuyên ngành thạc sĩ của Học viện Khoa học và Công nghệ đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt; các chuyên ngành tiến sĩ theo danh mục các chuyên ngành tiến sĩ của Viện Toán học đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt.

2. Đề xuất Học viện Khoa học và Công nghệ và Viện Toán học kiến nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo bổ sung chuyên ngành hoặc cho mở chuyên ngành mới, khi xã hội có nhu cầu và Trung tâm có đủ chuyên gia đào tạo đảm bảo chất lượng.

3. Trực tiếp tổ chức và quản lý đào tạo tất cả các học viên cao học và nghiên cứu sinh, phân công người hướng dẫn nghiên cứu cho thực tập sinh sau tiến sĩ.

4. Thông qua hợp tác quốc tế, cử học viên cao học, nghiên cứu sinh đi thực tập ở nước ngoài, hoặc hoàn thành luận văn, luận án tại nước ngoài bằng học bỗng của các đối tác.

5. Xây dựng chương trình đào tạo trên cơ sở tham khảo các chương trình của các trường đại học tiên tiến trên thế giới.

6. Sử dụng các giáo trình, sách chuyên khảo được sử dụng rộng rãi ở các nước có trình độ Toán học cao. Thường xuyên cập nhật tài liệu tham khảo của từng chuyên đề, đảm bảo tính thời sự.

7. Tổ chức các lớp đào tạo ngắn hạn, các hội thảo, hội nghị, nhằm chuyền giao, cập nhật tri thức và tăng cường hợp tác nghiên cứu.

8. Ngôn ngữ chính thức giảng dạy tại Trung tâm là tiếng Anh.

#### **Điều 19. Học viên và thực tập sinh sau tiến sĩ**

1. Học viên bao gồm học viên cao học, nghiên cứu sinh và những người tham gia các lớp đào tạo ngắn hạn tại Trung tâm.

2. Thực tập sinh sau tiến sĩ là những người đã có bằng tiến sĩ, thực hiện công tác nghiên cứu dài hạn (từ ít nhất sáu (06) tháng) tại Trung tâm.

#### **Điều 20. Tuyển sinh và cấp học bổng**

1. Trung tâm xây dựng kế hoạch hàng năm tuyển chọn và tổ chức tuyển chọn học viên và thực tập sinh sau tiến sĩ để trình Viện Hàn lâm phê duyệt.

2. Đối tượng tuyển chọn học viên và thực tập sinh sau tiến sĩ bao gồm: công dân Việt Nam và các nước khu vực Châu Á - Thái Bình Dương, Châu Phi. Trong một số trường hợp đặc biệt, có thể tuyển chọn cả các công dân của các nước khác.

3. Yêu cầu đối với học viên cao học là có bằng cử nhân, với nghiên cứu sinh là có bằng thạc sĩ hoặc cử nhân loại xuất sắc, ngành Toán, Toán - Tin, Tin học hoặc Cơ học. Yêu cầu đối với thực tập sinh sau tiến sĩ là đã nhận bằng tiến sĩ không quá sáu (06) năm tính tới ngày hết hạn nộp hồ sơ của đợt tuyển.

##### **4. Học bổng và học phí:**

a) Học viên cao học, nghiên cứu sinh và thực tập sinh sau tiến sĩ được cấp học bổng toàn phần và miễn học phí. Những người không có chỗ ở tại Hà Nội được hỗ trợ chỗ ở và một (01) lần kinh phí đi lại hai chiều tới Hà Nội;

b) Định mức học bổng tiệm cận với định mức học bổng quốc tế.

c) Học viên của các lớp đào tạo ngắn hạn hoặc tham dự hội thảo, hội nghị được xem xét trợ cấp kinh phí đi lại và tham dự;

d) Việc tuyển chọn những người được trợ cấp kinh phí được thực hiện bằng cách xét tuyển hồ sơ nghiêm ngặt. Thông tin xét tuyển được công bố công khai trên trang web của Trung tâm và các trang thông tin điện tử khác, ít nhất bốn (04) tháng trước khi xét tuyển.

đ) Thời gian cấp học bổng tối đa cho học viên cao học là hai (02) năm, cho nghiên cứu sinh là ba (03) năm và cho thực tập sinh sau tiến sĩ là hai (02) năm. Việc cấp học bổng được thực hiện theo từng năm, dựa trên thành tích học tập và nghiên cứu của học viên và thực tập sinh sau tiến sĩ. Những người không chứng tỏ được năng lực, sẽ không được cấp tiếp học bổng và cũng không được tiếp tục đào tạo tại Trung tâm.

## **Điều 21. Nhiệm vụ và quyền của học viên và thực tập sinh sau tiến sĩ**

### **1. Nhiệm vụ:**

- a) Tuân thủ pháp luật và thực hiện nghĩa vụ công dân theo quy định của pháp luật; Đối với người nước ngoài: tuân thủ pháp luật, tôn trọng phong tục, tập quán của Việt Nam;
- b) Thực hiện nghiêm chỉnh các quy chế về đào tạo, nghiên cứu của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Trung tâm;
- c) Nếu vi phạm hoặc bỏ học không có lý do chính đáng thì bị kỷ luật với hình thức cao nhất có thể là bị buộc thôi học, bị cắt học bổng và phải bồi thường học bổng đã cấp;
- d) Tất cả các công trình hoàn thành hoặc hoàn thành một phần tại Trung tâm phải ghi địa chỉ hoặc ghi nhận tài trợ của Trung tâm;
- đ) Giữ gìn, bảo vệ tài sản của Trung tâm;
- e) Nâng cao tinh thần đoàn kết, giúp đỡ nhau trong học tập và nghiên cứu; nâng cao tinh thần hợp tác quốc tế và tình hữu nghị giữa các dân tộc.

### **2. Quyền:**

- a) Học viên cao học được phân công người hướng dẫn làm luận văn từ năm thứ hai, nghiên cứu sinh được phân công người hướng dẫn làm luận án từ năm thứ nhất, và thực tập sinh sau tiến sĩ được phân công người hướng dẫn ngay khi đến làm việc tại Trung tâm;
- b) Được bố trí chỗ làm việc, sử dụng các phương tiện của Trung tâm để phục vụ học tập, nghiên cứu;
- c) Được tạo điều kiện đi trao đổi ở nước ngoài trong khuôn khổ hợp tác quốc tế của Trung tâm với các đối tác;
- d) Được giúp đỡ, hỗ trợ trong việc liên hệ quốc tế, xin học bổng đi đào tạo tiếp ở nước ngoài.

## **Điều 22. Đảm bảo chất lượng và kiểm định giáo dục sau đại học**

### **1. Công khai trên trang web của Trung tâm:**

- a) Chương trình, nội dung, kế hoạch đào tạo và tên giảng viên từng môn học, từng chuyên đề, từng lớp đào tạo ngắn hạn, hội thảo, hội nghị;
- b) Các yêu cầu về công bố đối với các luận án tiến sĩ;
- c) Toàn văn các luận văn thạc sĩ, luận án tiến sĩ bảo vệ tại Trung tâm kèm theo người hướng dẫn và hội đồng bảo vệ.

### **2. Chất lượng đào tạo và việc đánh giá toàn diện các hoạt động của Trung tâm thường xuyên được Ban Điều hành kiểm soát; Việc kiểm định quốc tế định kì hoặc đột xuất do UNESCO trực tiếp tiến hành theo Điều 7 của Quy chế này và theo Điều 14 của Thỏa thuận.**

### **Điều 23. Văn bằng, chứng chỉ**

1. Bằng thạc sĩ do Học viện Khoa học và Công nghệ cấp, trong đó có ghi rõ Chương trình đào tạo tại Trung tâm.
2. Bằng tiến sĩ do Viện Toán học cấp, trong đó có ghi rõ Chương trình đào tạo tại Trung tâm.
3. Chứng chỉ tham dự các lớp đào tạo ngắn hạn do Trung tâm cấp.

### **Điều 24. Nghiên cứu khoa học**

1. Mục đích nghiên cứu khoa học ở Trung tâm là nâng cao trình độ và tăng cường khả năng độc lập nghiên cứu của các thực tập sinh sau tiến sĩ, đào tạo khả năng nghiên cứu của nghiên cứu sinh và học viên cao học.
2. Mỗi thực tập sinh sau tiến sĩ, nghiên cứu sinh và học viên cao học tiến hành nghiên cứu dưới sự hướng dẫn trực tiếp của cán bộ cơ hữu hoặc cán bộ kiêm nhiệm của Trung tâm, theo đề tài nghiên cứu của người hướng dẫn, với định hướng có kết quả tốt - có thể công bố ở các tạp chí quốc tế Toán học có uy tín.
3. Tổ chức các nhóm nghiên cứu và các đề tài nghiên cứu.
4. Tổ chức các lớp đào tạo ngắn hạn, các lớp học thuật lập mô hình toán học và tính toán thực tế nhằm bổ sung kịp thời thông tin, kiến thức thời sự và nâng cao khả năng ứng dụng Toán học vào thực tiễn cho những người tham gia.
5. Tổ chức các hội thảo, hội nghị nhằm trao đổi các kết quả nghiên cứu và kinh nghiệm đào tạo, tăng cường khả năng hợp tác nghiên cứu trong nước và quốc tế.

### **Điều 25. Hợp tác trong nước và quốc tế**

1. Nhân lực giảng dạy, hướng dẫn nghiên cứu cũng như chất lượng đào tạo tại Trung tâm được Viện Toán học đảm bảo.
2. Trung tâm hợp tác với các trường đại học và viện nghiên cứu trong nước, nhằm thu hút được nhiều nhà toán học có uy tín tham gia giảng dạy và hướng dẫn nghiên cứu tại Trung tâm.
3. Trung tâm phát triển quan hệ quốc tế, ký kết các văn bản thỏa thuận hoặc ghi nhớ hợp tác với các trường đại học, các tổ chức giáo dục khoa học ở nước ngoài theo các quy định của pháp luật và của Viện Hàn lâm, nhằm:
  - a) Mời các nhà toán học quốc tế có trình độ tham gia giảng dạy và hướng dẫn nghiên cứu tại Trung tâm;
  - b) Tạo điều kiện trao đổi học viên, thực tập sinh của Trung tâm với các trường đại học ở nước ngoài;

c) Tạo khả năng liên kết đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ, bao gồm cả việc với các trường đại học ở nước ngoài cấp học bổng cho học viên của Trung tâm để tiếp tục hoàn thành luận văn, luận án ở nước ngoài;

d) Tăng cường hợp tác nghiên cứu khoa học, kể cả đối với học viên sau khi kết thúc đào tạo tại Trung tâm.

4. Tranh thủ sự giúp đỡ, tư vấn của các chuyên gia UNESCO và mạng lưới các trung tâm khoa học dưới sự bảo trợ của UNESCO.

5. Quảng bá rộng rãi để thu hút sự tham gia của một số thành viên hoặc thành viên liên kết của UNESCO vào một số hoạt động đào tạo và nghiên cứu của Trung tâm.

## Chương V TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN

### **Điều 26. Cơ chế tài chính**

1. Trung tâm là đơn vị sự nghiệp công lập được áp dụng cơ chế tài chính đặc thù theo Quyết định của cấp có thẩm quyền.

2. Trung tâm được phép tiếp nhận tài trợ, viện trợ, quà biếu, tặng của các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước phù hợp với mục tiêu của Trung tâm.

3. Trung tâm được phép sử dụng các nguồn tài chính khác bao gồm: Vốn khấu hao tài sản cố định; thu thanh lý tài sản được để lại theo quy định; các nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

### **Điều 27. Nội dung chi**

Nội dung chi của Trung tâm bao gồm:

1. Chi thường xuyên và chi phục vụ cho các hoạt động đào tạo và hoạt động khoa học của Trung tâm.

2. Cấp học bổng và hỗ trợ chỗ ở cho học viên và thực tập sinh sau tiến sĩ.

3. Mua sắm trang thiết bị, sửa chữa tài sản.

4. Các khoản chi khác theo quy định của pháp luật.

### **Điều 28. Tài sản**

1. Tài sản của Trung tâm bao gồm: Các kết quả đào tạo, hoạt động khoa học và công nghệ, các trang thiết bị và những tài sản khác được sở hữu, sử dụng và quản lý theo quy định của pháp luật.

2. Trung tâm xây dựng kế hoạch hàng năm và bố trí kinh phí hợp lý để đầu tư bổ sung, đổi mới trang thiết bị, bảo dưỡng và sửa chữa cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ đào tạo và nghiên cứu Toán học.

3. Trung tâm tổ chức kiểm kê và thực hiện quản lý tài sản theo quy định hiện hành.

## **Điều 29. Quản lý tài chính và tài sản**

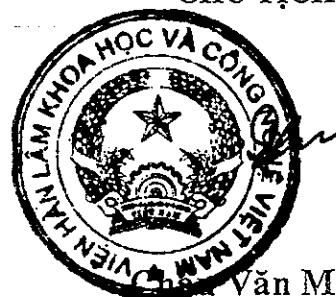
1. Trung tâm được Nhà nước cấp ngân sách hoạt động và được giao quản lý, sử dụng tài sản nhà nước theo quy định của pháp luật.
2. Trung tâm thực hiện chế độ kế toán đối với đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện chế độ dự toán và quyết toán hàng năm với Viện Hàn lâm và thực hiện kiểm toán độc lập theo quy định của pháp luật.
3. Quy chế chi tiêu nội bộ của Trung tâm là căn cứ để cơ quan quản lý nhà nước theo dõi, giám sát và là căn cứ để Kho bạc nhà nước nơi giao dịch kiểm soát chi.
4. Trung tâm có trách nhiệm quản lý, sử dụng tài sản được giao theo đúng quy định của pháp luật.
5. Trung tâm được lập các quỹ theo quy định của pháp luật.
6. Trung thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước theo quy định của pháp luật (nếu có).

## **Chương VII ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

### **Điều 30. Điều khoản thi hành**

1. Quy chế này có 7 chương, 30 điều. Giám đốc Trung tâm có trách nhiệm cụ thể hóa các quy định của Quy chế này trong quá trình triển khai các hoạt động của Trung tâm.
2. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế khi cần thiết do Giám đốc Trung tâm đề nghị Viện trưởng Viện Toán học trình Chủ tịch Viện Hàn lâm xem xét và quyết định.

CHỦ TỊCH



Văn Minh